Những biến động trong quan niệm về giá trị của các khu vực văn hóa trên thế giới

- **Trần Ngọc Thêm**

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Bài viết trình bày những biến động về hệ giá trị ở ba khu vực là phương Tây, Đông Bắc Á và Đông Nam Á theo hai phương diện là hoạt động và chủ thể. Theo phương diện hoạt động, bài viết trình bày những biến động về cách nhận thức, tổ chức và ứng xử. Theo phương diện chủ thể, bài viết trình bày những biến động ở các quốc gia phương Tây, Đông Bắc Á và Đông Nam Á. Do quá trình toàn cầu hóa và hội nhập chủ yếu do phương Tây chi phối, cho nên loại hình văn hóa nào càng khác biệt nhiều so với phương Tây thì sự biến động hệ giá trị càng mạnh và càng gặp nhiều khó khăn. Bởi vậy mà việc xây dựng hệ giá trị được các quốc gia Đông Bắc Á và Đông Nam Á quan tâm nhiều hơn cả.

Từ khóa: *hệ giá trị, biến động, Đông Bắc Á, Đông Nam Á*

Sự phát triển bền vững dựa trên bốn trụ cột là kinh tế, văn hóa, chính trị và môi trường, trong đó ***văn hóa*** chính là nền tảng sức mạnh để một quốc gia đứng vững trong cuộc cạnh tranh khốc liệt trên trường quốc tế. Sự thành công hay thất bại của mỗi quốc gia trong cuộc cạnh tranh này chính là do nhân tố *con người* quyết định. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (2013) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước đã thể hiện rõ nhận thức này. Để xây dựng và phát triển con người, việc quan trọng số một hiện nay là xây dựng *hệ giá trị định hướng* cho quốc gia, dân tộc. Mà muốn xây dựng một hệ giá trị như vậy, cần hiểu rõ sự biến động trong quan niệm về giá trị của các khu vực văn hóa thế giới thời gian qua đã đi theo hướng nào. Dưới đây chúng tôi sẽ tập trung phân tích những biến động trong quan niệm về giá trị ở ba khu vực là phương Tây, Đông Bắc Á và Đông Nam Á theo hai phương diện là hoạt động và chủ thể.

1. Những biến động trong quan niệm về giá trị của các khu vực văn hóa thế giới theo hoạt động

1.1. Về mặt văn hóa nhận thức, người phương Tây đánh giá cao năng lực *phân tích*; tư duy phân tích cũng là giá trị thực tế nền tảng của toàn bộ văn hóa phương Tây. Trong khi đó, Việt Nam và các dân tộc Đông Nam Á với loại hình văn hóa trọng âm lại coi trọng năng lực *tổng hợp*. Trong tư duy cũng như hành động, người Việt Nam và Đông Nam Á không có thói quen chia tách rạch ròi, mà ngược lại hay gắn việc này với việc kia, chuyện này với chuyện khác. Các nền văn hóa truyền thống Đông Bắc Á thì có cả năng lực tư duy *phân tích lẫn tổng hợp*. Từ thế kỷ XVI, khi sự giao lưu văn hóa Đông-Tây trở nên mạnh mẽ, giá trị văn hóa trong lĩnh vực nhận thức của phương Tây được bổ sung tính biện chứng dưới ảnh hưởng của tư duy dịch lý phương Đông. Còn Đông Nam Á và Đông Bắc Á thì thông qua việc tiếp thu khoa học kỹ thuật phương Tây mà giá trị văn hóa vực nhận thức biến

động mạnh theo hướng *tăng cường tính phân tích*. Vốn đã có cơ sở sẵn nên sự thay đổi nhận thức theo hướng tăng cường tính phân tích của văn hóa Đông Bắc Á diễn ra rất thuận tiện, trong khi sự biến đổi này ở Việt Nam và Đông Nam Á diễn ra khó khăn và chậm chạp hơn nhiều. Điều này giải thích vì sao đến giờ người Việt Nam từ Nhà nước đến dân chúng, làm gì cũng hời hợt, đại khái, qua loa; thiếu tầm nhìn trong suy nghĩ, thiếu sự chuẩn bị khoa học kỹ càng trong công việc.

1.2. Về mặt văn hóa tổ chức, người phương Tây coi trọng đơn vị tổ chức nhỏ nhất là *cá nhân*; việc coi trọng cá nhân giúp cho xã hội không bị ràng buộc, tạo nên sức cạnh tranh và thúc đẩy sự phát triển. Trong khi đó, Việt Nam và Đông Nam Á với loại hình văn hóa trọng âm thì, ngược lại, rất coi trọng tổ chức *làng xã*. Trung Hoa và Đông Bắc Á thì đặt lên hàng đầu cái đơn vị có quy mô nằm giữa cá nhân và làng xã là *gia đình*. Theo nguyên tắc âm cực sinh dương, giá trị cá nhân ở phương Tây trên thực tế luôn đi kèm với *giá trị xã hội, tạo nên ý thức công dân, ý thức xã hội*. Ngược lại, văn hóa làng xã ở Việt Nam mang tính tình cảm, tùy tiện cho nên giá trị cộng đồng làng xã của người Việt Nam trên thực tế luôn đi kèm với *thói cá nhân chủ nghĩa, ích kỷ*. Hiện nay, khi giá trị văn hóa tổ chức của phương Tây hầu như không biến động; giá trị văn hóa tổ chức của Đông Bắc Á và Đông Nam Á được *bổ khuyết và gia tăng giá trị cá nhân* khiến cho văn hóa tổ chức của Việt Nam biến động rất mạnh. Sự gặp gỡ giữa văn hóa cá nhân phương Tây với thói cá nhân chủ nghĩa, ích kỷ của văn hóa tiểu nông Việt Nam truyền thống đã tạo nên một sự cộng hưởng nguy hiểm làm tiền đề cho sự bùng phát nhiều thói xấu trong xã hội.

1.3. Về mặt văn hóa ứng xử, người phương Tây do coi trọng cá nhân và ý thức xã hội nên lấy lý (lý trí, lý lẽ...) làm cơ sở, tạo nên "chủ nghĩa *duy lý*" (*rationalism*). Hoàn toàn ngược lại, người Việt Nam và Đông Nam Á do sống ổn định trong phạm vi làng xã với những người quen biết nên lấy tình cảm làm đầu tạo nên nguyên tắc *trọng tình*. Người Đông Bắc Á mạnh mẽ, thuộc kiểu văn hóa trung gian trọng thế tục, đã muốn gì là cố làm bằng được, giá trị ứng xử của họ là *duy ý chí*. Cả Đông Nam Á và Đông Bắc Á do coi trọng gia đình và làng xã nên về ứng xử còn có chung giá trị *coi trọng quan hệ và thể diện*. Đến nay các giá trị ứng xử ở cả ba khu vực đều chưa có sự biến đổi gì đáng kể, song lối sống trọng tình của Việt Nam đang ngày càng gây nhiều bất lợi và rắc rối trong các quan hệ xã hội và quản lý điều hành đất nước.

Các giá trị văn hóa truyền thống và sự biến đổi của chúng xét theo hoạt động được trình bày trong bảng 1.

Bảng 1. Các giá trị văn hóa truyền thống và sự biến đổi xét theo hoạt động

Theo không gian / Theo hoạt động	**Phương Tây**	**Đông Bắc Á**	**Việt Nam (& Đông Nam Á)**
Nhận thức	Thiên về phân tích	Vừa tổng hợp, vừa phân tích	Thiên về tổng hợp
Tổ chức	Trọng cá nhân	Trọng gia đình	Trọng làng xã
Ứng xử	Duy lý	Duy ý chí	Trọng tình
		Trọng quan hệ và thể diện	
Biến đổi	Bổ sung tính biện chứng	Tăng tính phân tích, tính cá nhân	Tăng tính phân tích, tính cá nhân
Mức độ, cách thức	Nhỏ	Tương đối lớn; diễn ra thuận tiện	Mạnh; diễn ra khó khăn và chậm chạp

2. Những biến động trong quan niệm về giá trị của các khu vực văn hóa thế giới theo chủ thể

2.1. Ở phương Tây, từ thời cổ Hy Lạp đến thời Phục hưng, bộ ba giá trị được nói đến nhiều là *Chân, Thiện, Mỹ*. Lâu nay, người ta thường cho rằng đây là những giá trị phổ quát chung cho toàn thế giới. Thực ra, chúng tôi thấy điều này không đúng.

Thứ nhất, trong ba giá trị này, chỉ có "Chân" là mang tính phổ quát, có thể dùng để đánh giá cả sự vật, hành động, khái niệm và bất kỳ phương diện nào, còn "Thiện" và "Mỹ" chỉ là những giá trị bộ phận: Thiện chỉ thích hợp để đánh giá hành động, Mỹ chỉ thích hợp để đánh giá sự vật; Thiện thích hợp để đánh giá xã hội, Mỹ thích hợp để đánh giá cá nhân. Thiện thích hợp để đánh giá nội dung và chất, Mỹ thích hợp để đánh giá hình thức và lượng (xem hình 1).

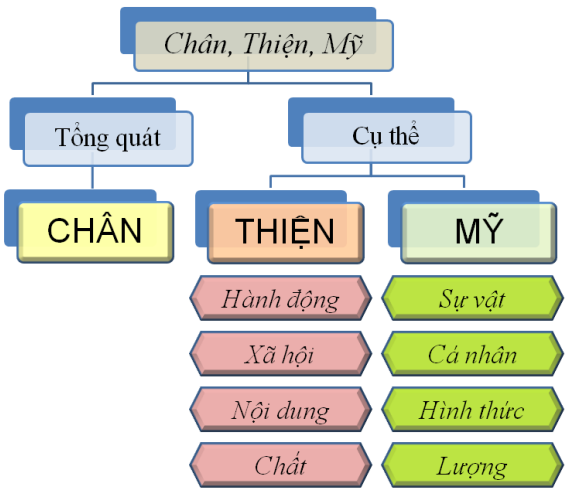

Hình 1. Cấu trúc bộ ba "Chân, Thiện, Mỹ"

Thứ hai, "Chân, Thiện, Mỹ" là bộ giá trị điển hình cho văn hóa phương Tây trọng động, ưa cực đoan… hơn là bất kỳ khu vực nào khác. Đối với phương Tây, đây vừa là những giá trị định hướng, nhưng cũng vừa là những giá trị thực tiễn mà họ về cơ bản đã đạt được. Nhờ khao khát đi tìm cái *Chân* tuyệt đối mà phương Tây đã phát triển được *khoa học và kỹ thuật* tột bực phục vụ con người. Nhờ khao khát đi tìm cái *Thiện* tuyệt đối và đấu tranh giữa cái Thiện và cái Ác mà phương Tây đã hoàn thiện được cách thức *tổ chức xã hội* theo hướng thượng tôn pháp luật và phát triển *tôn giáo* thuần túy với những mục tiêu đạo đức rõ rệt. Do khao khát đi tìm cái *Mỹ* tuyệt đối mà hội họa, kiến trúc, âm nhạc, văn chương... phương Tây đạt được những đỉnh cao lý tưởng trong các thế kỷ XIV-XIX phục vụ cuộc sống con người. Ở Đông Nam Á và Đông Bắc Á chưa bao giờ có Chân, Thiện, Mỹ tuyệt đối.

Từ thời Cách mạng tư sản, giá trị văn hóa theo chủ thể ở phương Tây được bổ sung thêm bộ ba "Tự do, Bình đẳng, Bác ái", trong đó "*Tự do*" là giá trị dành cho *cá nhân*; còn "*Bình đẳng, Bác ái*" là hai giá trị dành cho *xã hội*. Ở Mỹ, ba giá trị cốt lõi làm nên bản sắc văn hóa Mỹ là *Chủ nghĩa cá nhân, Đạo đức Tin lành và Kinh tế thị trường*. Trong đó, giá trị thứ nhất thuộc lĩnh vực cá nhân, giá trị thứ hai thuộc lĩnh vực tập thể và giá trị thứ ba thuộc lĩnh vực xã hội.

Đến thời hiện đại, văn hóa xét theo chủ thể ở phương Tây được bổ sung thêm hai giá trị mới là "Dân chủ" và "Nhân quyền", trong đó "*Dân chủ*" là giá trị dành cho *xã hội*, còn "*Nhân quyền*" là giá trị dành cho *cá nhân*. Thực ra, ở phương Tây "*dân chủ*" đã được nói đến từ thời nhà nước La Mã, nhưng chỉ áp dụng cho một số loại chủ thể nhất định (là chủ nô, đàn ông, người bản xứ da trắng, người trưởng thành). Chỉ khi có "nhân quyền" đi kèm thì "dân chủ" mới trở thành giá trị chung cho tất cả mọi người. Ở các nước Bắc Âu đã hình thành hệ giá trị hậu hiện đại, chuyển từ đề cao sự thành đạt kinh tế sang nhấn mạnh vào *chất lượng cuộc sống*, hướng tới sự *bao dung* và chấp nhận sự *đa dạng*: đa dạng dân tộc, đa dạng văn hoá, đa dạng giới tính và tôn trọng sự lựa chọn cá nhân về lối sống. Sự đa dạng hóa về mọi phương diện này đáp ứng nhu cầu *cá nhân hóa* ở mức độ cao.

Như vậy, đến nay sự biến động của các giá trị văn hóa xét theo chủ thể ở phương Tây đã đi trọn

một vòng. Xuất phát từ con người cá nhân, xây dựng một xã hội công dân hoàn thiện, để rồi cuối cùng trở lại với con người cá nhân ở mức độ cao hơn. Trong suốt lịch sử, giá trị văn hóa xét theo chủ thể của phương Tây hoàn toàn tương ứng với giá trị văn hóa tổ chức, chỉ tập trung vào hai lĩnh vực đầu và cuối là cá nhân và xã hội.

2.2. Ở khu vực Đông Bắc Á, giá trị văn hóa theo chủ thể truyền thống coi trọng "*Tam đa*" bao gồm Phúc, Lộc, Thọ. Trong đó, Phúc, Lộc (may mắn, của cải do trên ban cho) là hai giá trị dành cho cá nhân và gia đình; "Thọ" (sống lâu) là giá trị dành cho cá nhân. Trong bộ năm "*ngũ phúc*" (bao gồm: Phú-Quý-Thọ-Khang-Ninh), có hai giá trị dành cho cá nhân là *Thọ, Khang* (sống lâu, khỏe mạnh); và ba giá trị dành cho gia đình là *Phú, Quý, Ninh* (giàu có, sang trọng, bình yên). Gia đình luôn là chính, cá nhân là phụ. Chính vì coi trọng gia đình nên dù đứng ở vị trí nào, "Lộc", "Phú" cũng không làm cho các bộ giá trị này nghiêng sang bình diện vật chất. Trong giá trị quan Nho giáo, hai bộ giá trị cơ bản là "*Tam cương*" và "*Ngũ thường*" chỉ chứa các giá trị hướng đến phục vụ cho các mối quan hệ gia đình và xã hội.

Riêng Nhật Bản có giá trị truyền thống nổi bật là "*tinh thần võ sĩ"* đã được hoàn thiện qua nhiều thế hệ, trở thành một sức mạnh tinh thần cho mọi hành động. Ngày nay, bên cạnh những nét tinh hoa của tinh thần võ sĩ vẫn tiếp tục tồn tại như một mạch ngầm, với óc thực tế của một xã hội công nghiệp, Nhật Bản có xu hướng thay bộ ba "Chân-Thiện-Mỹ" của truyền thống phương Tây bằng bộ ba "*Ích, Thiện, Mỹ*", trong đó "Ích, Mỹ" được hiểu là những giá trị vật chất và tinh thần hướng về cá nhân, còn "Thiện" là giá trị xã hội chi phối sự tồn tại của cộng đồng [Tsunesaburo Makiguchi, 2009: 122-137]. Học viên các trường quân sự Nhật rèn luyện theo 8 giá trị: *(1) Chính trực; (2) Kính trọng; (3) Trình độ chuyên nghiệp; (4) Lòng trắc ẩn; (5) Tinh thần trách nhiệm; (6) Không ngừng hoàn thiện bản thân; (7) Luyện tập phán đoán; (8) Lãnh đạo và hợp tác* [Takeshi Ishida, 1989].

Trong quá trình giao lưu tiếp xúc với phương Tây và hội nhập quốc tế, người Đông Bắc Á hiện nay thường nhắc đến bốn giá trị chính cho phép nhận diện mình và khu biệt với người phương Tây là: Hiếu học, Cần cù, Huyết thống, Cộng đồng. Trong đó, *Hiếu học, Cần cù* là những giá trị đặc trưng cho cá nhân; *Huyết thống* là giá trị đặc trưng cho gia đình; và *Cộng đồng* vừa là giá trị truyền thống hiểu là vai trò gia đình gia tộc, vừa phản ánh sự chuyển dịch từ gia đình gia tộc sang tập thể và xã hội.

Do hoàn cảnh lịch sử đặc biệt của mình, Trung Quốc là nơi có hệ giá trị biến động mạnh nhất. Từ hệ giá trị Nho giáo, hệ giá trị Trung Quốc hiện đại là sự đan xen kết hợp của ba nguồn: "văn hoá phương Tây, văn hoá Nho gia truyền thống, và chủ nghĩa Marx"…, trong đó có lẽ văn hoá Nho gia truyền thống, chủ nghĩa Marx đang ở thế thủ, còn văn hoá phương Tây tuy là khách nhưng lại đang ở thế công" [Chu Hưng Mậu, 2011]. Sau thất bại của Cách mạng văn hóa, Đảng Cộng sản Trung Quốc rất coi trọng vai trò của văn hóa. Hồ Cẩm Đào nhận định: "Ai chiếm được điểm cao của phát triển văn hoá, ai có được quyền lực mềm lớn mạnh của văn hoá, thì người đó có thể giành quyền chủ động trong cuộc cạnh tranh quốc tế đang sôi sục" [Hồ Cẩm Đào, 2011]. Việc xây dựng hệ giá trị định hướng đã được tiến hành rất sớm. Năm 1981, Đảng đã ban hành văn bản "Năm Chuẩn mực, Bốn Phẩm chất, Ba Tình yêu": *Năm Chuẩn mực* gồm: hành vi tốt, phong thái tốt, vệ sinh tốt, kỷ luật tốt, đạo đức tốt. *Bốn phẩm chất* gồm: tư tưởng đúng, biểu đạt đúng, tác phong đúng, trang phục đúng. *Ba tình yêu* gồm: yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu Đảng Cộng sản. Hội nghị lần thứ 6 BCHTƯ Đảng CSTQ (khoá XVI) tháng 10/2006 đã đề xuất khái niệm "Hệ thống giá trị cốt lõi XHCN". Đại hội Đảng CSTQ lần thứ XVII tháng 10-2007 đã thông qua nghị quyết "Xây dựng Hệ thống giá trị cốt lõi XHCN" gồm bốn thành tố: (1) *Chủ nghĩa Mác*

đóng vai trò chỉ đạo hướng dẫn; (2) *Lý tưởng của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc* là chủ đề; (3) *Lòng yêu nước* là cốt lõi của tinh thần dân tộc với *cải cách và đổi mới* là cốt lõi của tinh thần thời đại; (4) Khái niệm *xã hội chủ nghĩa danh dự* là nền tảng với nội dung chính là "*Tám điều vinh-nhục*". Tám điều Vinh-Nhục do Tổng Bí thư Đảng kiêm Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào nêu ra vào năm 2007 gồm: *Yêu nước, không làm hại cho đất nước; Phục vụ nhân dân, không phản lại dân; Theo khoa học, bài bác mê tín; Cần cù chăm chỉ, không lười biếng; Đoàn kết giúp đỡ mọi người, không lợi dụng người khác; Lương thiện, giữ chữ tín, không hy sinh đạo đức vì lợi ích; Giữ gìn kỷ luật, tuân thủ pháp luật, không gây lộn xộn, mất trật tự; Giản dị, chịu khó lao động, không đam mê ăn chơi, hưởng lạc*. Hệ giá trị cốt lõi nêu trên đã bắt đầu triển khai đưa vào giới thiệu trong trường học và bước đầu cụ thể hóa trong các lĩnh vực.

Tuy nhiên, hiệu quả thu được không rõ ràng. Một số nhà khoa học Trung Quốc đã chỉ ra rằng nó "khó có thể trở thành giá trị cốt lõi của văn hoá Trung Quốc đương đại, vì nội dung quá phức tạp, không tinh xác, lại khó nhớ, vì thế,… khó có thể ăn sâu vào lòng người" [Chu Hưng Mậu, 2011]. So sánh với các tiêu chuẩn về giá trị và hệ giá trị, có thể thấy nhận xét này là chính xác. Có lẽ cũng do vậy mà qua quan sát trên thực địa, chúng tôi thấy thành phố Bắc Kinh hiện nay đang đưa ra một hệ giá trị gọn nhẹ hơn, gọi là "*Tinh thần Bắc Kinh*", gồm 8 chữ: *Ái quốc, Sáng tân, Bao dung, Hậu đức* (yêu nước, sáng tạo, bao dung, đức dày).

Cuối năm 2013, Ủy ban Trung ương Đảng CSTQ dưới sự lãnh đạo của Tập Cận Bình đã ban hành "*Ý kiến về việc trau dồi và thực hành giá trị quan cốt lõi XHCN*" và công bố "Hệ giá trị cốt lõi XHCN" mới như một hệ thống gồm 12 giá trị nhóm lại theo ba lĩnh vực. Lĩnh vực **Quốc gia** có 4 giá trị là *thịnh vượng, dân chủ, văn minh, hài hòa*. Lĩnh vực **Xã hội** có 4 giá trị là *tự do, bình đẳng, công bằng, pháp trị*. Lĩnh vực **Cá nhân** có 4 giá trị là *yêu nước, trọng nghề, thành tín, thân thiện* [Quang Minh nhật báo, 2013]. Hệ giá trị cốt lõi XHCN mới này có ưu điểm là gọn nhẹ hơn trước nhưng cũng vẫn tương đối phức tạp do hướng tới mục tiêu toàn diện, nên vẫn chưa phải là dễ đi vào lòng người, bởi vậy còn phải chờ đợi thực tế khách quan kiểm định.

2.3. Ở khu vực Đông Nam Á, tuy có chung điều kiện khí hậu và cơ tầng văn hóa lúa nước, nhưng do sự đa dạng của địa hình và tiến trình lịch sử, bức tranh về hệ giá trị rất phong phú. Tuy nhiên, có thể nhận thấy giá trị bao trùm là tính *trọng âm*; tính âm này đã làm mềm hóa mọi giá trị văn hóa dương tính ngoại nhập: từ văn hóa Nho giáo đến Việt Nam từ phía Bắc; văn hóa Phật giáo nguyên thủy (Tiểu thừa) đến Myanma, Thái Lan, Campuchia, Lào và văn hóa Hồi giáo đến Malaysia, Indonesia từ phía Tây; văn hóa Thiên Chúa giáo đến Philippines từ châu Âu đều thuộc những kiểu văn hóa dương tính hơn và đều bị văn hóa Đông Nam Á đồng hóa và làm mềm đi rất nhiều. Một số phẩm chất khác như *tính cộng đồng* gắn bó những người quen thân trong làng xã; *tính dung hòa* khiến con người luôn hài lòng với cuộc sống của mình, ít có nhu cầu phấn đấu vươn lên… cũng là những đặc trưng khá điển hình cho các quốc gia Đông Nam Á; trong số đó có lẽ Lào là nền văn hóa khép kín, nơi ít chịu tác động của các nền văn hóa ngoại lai hơn và do vậy mà giữ được nhiều chất Đông Nam Á hơn cả.

Hiện nay, do bản chất âm tính về mặt loại hình (trái ngược hẳn với phương Tây), nên trong quá trình giao lưu tiếp xúc với phương Tây và hội nhập quốc tế, Đông Nam Á là nơi có sự biến động mạnh nhất về hệ giá trị và gặp nhiều khó khăn trong quá trình chuyển đổi. Quy luật chung là khu vực nào vốn có hệ giá trị càng khác biệt nhiều so với hệ giá trị chung mà thế giới đang hướng tới (trong đó nhiều giá trị hiện đại về cơ bản là xuất phát từ phương Tây) bao nhiêu thì càng biến động mạnh bấy nhiêu. Ý thức được điều đó, từ sau Thế chiến II đến nay, phần lớn các quốc gia Đông Nam Á đều

đã quan tâm xây dựng và đưa ra những hệ giá trị định hướng cho dân tộc mình:

Indonesia đề cao "Năm nguyên tắc" (gọi là Pancasila): *(1) Thượng đế tối cao và duy nhất; (2) Nhân loại công bằng và văn minh; (3) Sự đoàn kết của Indonesia; (4) Dân chủ được định hướng bằng trí tuệ thông qua sự thỏa hiệp và đại diện; (5) Công bằng xã hội cho toàn nhân dân Indonesia.*

Singapore hướng đến năm giá trị: *(1) Dân tộc trước cộng đồng và xã hội trên cá nhân; (2) Gia đình là đơn vị cơ bản của xã hội; (3) Hỗ trợ cộng đồng và tôn trọng cá nhân; (4) Đồng thuận, không xung đột; (5) Hòa hợp chủng tộc và tôn giáo.*

Malaysia chủ trương năm giá trị: *(1) Tin ở Thượng đế; (2) Trung thành với Vua và đất nước; (3) Tuân thủ hiến pháp; (4) Xã hội cai trị bởi pháp luật; (5) Thực hiện hành vi tốt, đạo đức tốt*.

Philippines hướng đến chín giá trị: *(1) Gia đình; (2) Sự lễ phép; (3) Lòng hiếu khách; (4) Lòng biết ơn; (5) Biết hổ thẹn; (6) Tính linh hoạt, khả năng thích nghi và sáng tạo; (7) Lòng trung thành; (8) Tinh thần làm việc chăm chỉ và tác phong công nghiệp; (9) Tinh thần sẵn sàng từ chức.*

Thái Lan đề cao 12 giá trị: *(1) Giữ vững ba nền tảng chính: Quốc gia, Đạo pháp, và Quốc vương; (2) Trung thực, biết hy sinh, và có lòng kiên nhẫn, cùng với thái độ tích cực đối với quần chúng; (3) Mang ơn đối với đấng sinh thành, người giám hộ, và thầy cô giáo; (4) Học tập và trau dồi tri thức; (5) Giữ gìn giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; (6) Duy trì giá trị đạo đức, liêm chính, lòng tốt cũng như sự độ lượng và biết chia sẻ với mọi người; (7) Hiểu biết và học tập những tinh túy của lý tưởng dân chủ, tôn kính Đức Vua như người đứng đầu của nhà nước; (8) Kỷ luật, tuân thủ pháp luật, tôn trọng người lớn tuổi và cấp trên; (9) Nhận thức và hành động đúng đối với những thông cáo của Đức Vua; (10) Áp dụng chính sách Kinh tế tự chủ của Đức Vua, biết tiết kiệm tiền cho những lúc khó khăn, biết chia sẻ những giá trị thặng dư, hoặc mở rộng kinh doanh khi có khả năng; (11) Duy trì thể chất cũng như tinh thần, phải kiên định trước những thế lực đen tối cũng như những cám dỗ, phải có ý thức mặc cảm tội lỗi theo các kỷ luật tôn giáo; (12) Đặt lợi ích quần chúng và quốc gia lên trên lợi ích cá nhân.*

Nhìn chung có thể nhận thấy mấy đặc điểm sau: (1) Các giá trị mà các quốc gia Đông Nam Á đưa ra không cầu toàn, trừu tượng, xa lạ (so sánh chẳng hạn với hệ giá trị được đề xuất ở Trung Quốc qua các giai đoạn), mà rất gần gũi với các yêu cầu của cuộc sống; (2) Chúng thể hiện được sự kết hợp ở những mức độ khác nhau giữa bản sắc truyền thống với văn minh hiện đại; (3) Chúng nhìn chung có cấu trúc đơn giản, gọn gàng, với số lượng hợp lý (từ 4 đến 9 giá trị, trừ Thái Lan).

Các hệ giá trị truyền thống trên thế giới xét theo chủ thể trong không gian và thời gian được trình bày trong bảng 2.

Bảng 2. Các hệ giá trị truyền thống trên thế giới xét theo chủ thể trong không gian và thời gian

Theo không gian \ Theo chủ thể		Cá nhân	Gia đình	Tập thể	Xã hội
Phương Tây	Hy-La & châu Âu Trung cổ-Phục hưng	Mỹ (cái đẹp)			Chân (cái đúng), Thiện (cái tốt)
	Cách mạng Tư sản Pháp	Tự do			Bình đẳng, Bác ái
	Mỹ	Chủ nghĩa cá nhân		Đạo đức Tin lành	Kinh tế thị trường
	Hiện đại	Nhân quyền			Dân chủ
Giá trị chung ĐBÁ	Tam đa	Thọ	Phúc, Lộc		
	Ngũ phúc	Thọ, Khang	Phú, Quý, Ninh		
	Tam cương		Cha con: *hiếu*; Vợ chồng: *tòng*		Vua tôi: *trung*
	Ngũ thường		Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín		
	Tổng kết hiện đại	Hiếu học, Cần cù	Huyết thống	Cộng đồng	
Đặc thù Nhật Bản		Tinh thần võ sĩ	GIA		
		Mỹ, Ích		Thiện	
Đặc thù Việt Nam (& Đông Nam Á)				Cộng đồng LÀNG	
		Trọng âm, Dung hòa, Tổng hợp, Linh hoạt			

Kết luận

Bức tranh những biến động trong quan niệm về giá trị của các khu vực văn hóa thế giới kể trên cho thấy rằng từ thời Phục hưng trở lại đây, hệ giá trị của các nền văn hóa phương Tây là khá ổn định, sự biến động (bổ sung, phát triển, thay thế) hầu như không đáng kể; trong khi đó thì ở các nền văn hóa Á Đông có sự biến động rất lớn.

Nguyên nhân chính là quá trình toàn cầu hoá và hội nhập chủ yếu do phương Tây chi phối, cho nên loại hình văn hóa nào càng khác biệt nhiều so với phương Tây thì sự biến động hệ giá trị càng mạnh và càng gặp nhiều khó khăn. Bởi vậy mà việc xây dựng hệ giá trị trở thành vấn đề quan trọng ở các quốc gia Đông Bắc Á và Đông Nam Á, trong đó Đông Bắc Á do thuộc loại hình văn hóa trung gian nên quá trình chuyển đổi thuận lợi và diễn ra nhẹ nhàng hơn Đông Nam Á.

Sự khác biệt so với phương Tây chi phối sự biến động hệ giá trị không chỉ nằm trên phương diện loại hình văn hóa mà còn ở cách nhận thức về hệ giá trị, cách quản lý và tổ chức xã hội. Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan vừa thuộc khu vực Đông Bắc Á với loại hình văn hóa trung gian lại vừa có cách nhận thức về hệ giá trị, cách quản lý và tổ chức xã hội gần với phương Tây nên thành công ở mức độ cao nhất. Singapore tuy thuộc Đông Nam Á nhưng có chủ thể văn hóa (con người) chủ yếu là gốc Hoa nên có chất dương tính cao hơn, nên việc chuyển đổi và tổ chức chuyển đổi hệ giá trị cũng rất thành công. Các quốc gia Đông Nam Á khác còn lại như Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Philippines tuy thuộc loại hình văn hóa trọng âm (trái ngược hẳn với phương Tây) nhưng có cách nhận thức về hệ giá trị, cách quản lý và tổ chức xã hội cũng gần với phương Tây nên việc chuyển đổi hệ giá trị cũng

tương đối thành công. Trung Quốc tuy thuộc loại hình văn hóa trung gian nhưng có cách nhận thức về hệ giá trị, cách quản lý và tổ chức xã hội khác nhiều so với phương Tây nên quá trình chuyển đổi gặp nhiều khó khăn hơn và ít thành công hơn cả. Đó chính là những bài học quan trọng cho Việt Nam khi muốn nhận thức và tác động vào quá trình chuyển đổi này ở nước mình.

Changes in the perception of values of cultural areas in the world

- **Tran Ngoc Them**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

The paper presents the changes of values in three cultural areas the West, Northeast Asia, and Southeast Asia through two aspects: (i) behavior's aspect and (ii) subjective aspect. From behavior's aspect, the paper presents the changes in ways of cognition, organization and behavior. From subjective aspect, the paper presents the changes in countries in the West, Northeast Asia, and Southeast Asia. Due to the main domination of Western values in the process of globalization and integration, the more different from the West in terms of cultural values are, the stronger and more difficult the changes in values become. For this reason,Northeast Asia and Southeast Asia are more interested in building their own values.

Keywords: *values, changes, Northeast Asia, Southeast Asia*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Chu Hưng Mậu 2011: 周兴茂. 呼唤和期盼"文化自立" (*Kêu gọi và chờ đợi "sự tự lập văn hoá"*). - http://blog.gmw.cn/blog-30487-386781.html

[2]. Hồ Cẩm Đào 2011: 胡锦涛. 坚定不移走中国特色社会主义文化发展道路 努力建设社会主义文化强国 (*Vững vàng đi trên đường phát triển văn hoá XHCN đặc sắc Trung Quốc – nỗ lực xây dựng cường quốc văn hoá XHCN*). - http://cpc.people.com.cn/GB/64093/64094/16778578.html

[3]. Phạm Minh Hạc 2012: *Giá trị học: Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*. – H.: Nxb Dân trí, 347 tr.

[4]. Quang Minh nhật báo 2013: 核心价值观：抓住关键、突出核心 (*Giá trị cốt lõi: nắm bắt trọng điểm, làm nổi bật cốt lõi*). - http://www.71.cn/2013/0806/726286.shtml

[5]. Takeshi Ishida 1989: *Japanese Political Culture: Change and Continuity*. - New Brunswick, N.J.: Transaction Books, 1983.

[6]. Tsunesaburo Makiguchi 2009: *Giáo dục vì cuộc sống sáng tạo*. – Tp. HCM, NXB Trẻ.